

Số: 199/QĐ-CDCT

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ NĂM 2025 CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG MIỀN TRUNG

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Quyết định số 1927/QĐ-BCT ngày 05 tháng 08 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực;

Căn cứ Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ: Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3696/QĐ-BCT ngày 31/12/2024 của Bộ Công Thương về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1245/QĐ-BCT ngày 06/5/2025 của Bộ Công Thương về việc giao, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Phụ trách kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu kinh phí nhà nước giao thực hiện chính sách miễn giảm học phí theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP, 97/2023/NĐ-CP, 238/2025/NĐ-CP năm 2025 của Trường Cao đẳng Công Thương miền Trung (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng các đơn vị thuộc trường công khai tới toàn thể viên chức, người lao động biết và thực hiện./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC. HH.



Nguyễn Thị Kim Ngọc

Đơn vị: Trường Cao đẳng Công thương miền Trung
Chương : 016

**KINH PHÍ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAO THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH MIỄN,
GIẢM HỌC PHÍ NĂM 2025**

(Nguồn kinh phí cấp đào tạo theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP, Nghị định 97/2023/NQ-CP
và Nghị định 238/2025/NĐ-CP)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền
1	2	3
I	Tổng thu (Nguồn kinh phí cấp đào tạo theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP, Nghị định 97/2023/NQ-CP và Nghị định 238/2025/NĐ-CP)	30.597.000.000
II	Chi từ nguồn (Nguồn kinh phí cấp đào tạo theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP, Nghị định 97/2023/NQ-CP và Nghị định 238/2025/NĐ-CP)	30.597.000.000
1	Tiền lương	4.337.052.420
2	Tiền công trả cho vị trí lao động TX theo hợp đồng	919.850.104
3	Phụ cấp lương	3.253.886.898
4	Học bổng và hỗ trợ khác cho HSSV, CB đi học	1.811.460.000
5	Tiền thưởng	1.811.185.667
6	Phúc lợi tập thể	145.438.600
7	Các khoản đóng góp	1.681.577.843
8	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	607.262.724
9	Thanh toán dịch vụ công cộng	722.325.159
10	Vật tư văn phòng	143.991.200
11	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	518.135.903
12	Hội nghị	20.840.000
13	Công tác phí	509.787.125
14	Chi phí thuê mướn	4.402.354.230
15	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	676.835.400
16	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	19.328.000
17	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành	656.043.618
18	Chi khác	669.003.073
19	Chi cho công tác Đảng ở tổ chức Đảng cơ sở và các cấp trên cơ sở, các đơn vị hành chính, sự nghiệp	14.742.000
20	Chi lập các quỹ của đơn vị thực hiện khoán chi và đơn vị sự nghiệp có thu theo chế độ quy định	7.675.900.036